|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PD |
| Số: /TTr-UBND**DỰ THẢO** | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí
cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
năm học 2023 – 2024**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

 Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Căn cứ pháp lý**

 - Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

 - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

 - Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

 - Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

 - Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

 - Nghị định số 81/2021/NĐ-CP Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục.

 - Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023 – 2024.

**2. Tính cần thiết:**

Từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023, nhằm kịp thời hỗ trợ, ổn định và chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành các chính sách đặc thù của thành phố hỗ trợ học phí cho tất cả các cấp học, cụ thể như sau:

- Năm học 2021-2022: hỗ trợ 100% mức học phí công lập theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 và Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố, tổng số tiền ngân sách Thành phố thực hiện hỗ trợ là 604,5 tỷ đồng.

- Năm học 2022-2023: hỗ trợ phần chênh lệch do điều chỉnh mức học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố, tổng số tiền ngân sách Thành phố thực hiện hỗ trợ là 1.518,8 tỷ đồng.

Qua 02 năm học thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho thấy chính sách là hợp lòng dân, tạo sự an tâm và động lực cho phụ huynh người dân thành phố có điều kiện phát triển kinh tế và sản xuất kinh doanh phục hồi kinh tế sau thời gian đối phó dịch bệnh; học sinh an tâm đến trường không phải nghỉ bỏ học vì điều kiện kinh tế không có khả năng đóng học phí.

Năm 2023, kinh tế thành phố đang từng bước ổn định, phục hồi nhưng đời sống kinh tế của người dân còn gặp nhiều khó khăn. Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới cũng như tại Việt Nam làm nhiều doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã thu hẹp sản xuất hoặc giải thể dẫn đến nhiều người lao động thất nghiệp. Theo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023 của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng năm 2023 tăng 3,45% so với cùng kỳ năm 2022, trong khi đó tỷ lệ thất nghiệp tăng (theo thống kê từ đầu năm đến nay có 116.266 trường hợp nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp). Do đó việc điều chỉnh học phí cũng làm ảnh hưởng đến đời sống của đa số phụ huynh học sinh là người lao động.

Chính vì vậy, chính sách đặc thù hỗ trợ học phí vẫn là yêu cầu cần thiết cho năm học 2023-2024 để đảm bảo an sinh xã hội, chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân thành phố trong bối cảnh kinh tế thế giới và thương mại toàn cầu suy giảm do các yếu tố phát sinh các yếu tố khách quan như chiến tranh, thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng diễn biến phức tạp.

Trên cơ sở đó, khuyến khích và tạo điều kiện cho các đối tượng học sinh có điều kiện được đi học, tạo hiệu ứng lan toả tới các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố “Đảm bảo không để một học sinh nào nghỉ bỏ học vì điều kiện kinh tế không có khả năng đóng học phí” tạo được đồng thuận của các tầng lớp xã hội.

Ngày 02 tháng 10 năm 2023 Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023 - 2024 có ý kiến như sau:

*“1. Đối với năm học 2023-2024:*

*Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/5/2023 về phiên họp Chính phủ về phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 05/2023 và các Thông báo số 176/TB-VPCP ngày 15/5/2023, số 300/TB-VPCP ngày 31/7/2023 và số 352/TB-VPCP ngày 25/8/2023 của Văn phòng Chính phủ, Bộ GDĐT đã phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.*

*Nội dung dự thảo Nghị định theo hướng:* ***Giữ ổn định học phí của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập từ năm học 2023-2024 so với năm học 2021-2022****. Đối với học phí của cơ sở giáo dục đại học công lập, lùi lộ trình học phí 01 năm so với lộ trình học phí quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP; các quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập tiếp tục thực hiện. Hiện nay, dự thảo Nghị định đang được Chính phủ xem xét, quyết định…”*

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, tại khoản 4 Điều 27 quy định Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh như sau: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: ... 4. Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.”*

Khoản 1, Khoản 2 Điều 111:

*“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh…căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tự mình hoặc theo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đại biểu Hội đồng nhân dân, có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.*

*2. Đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân để xem xét, quyết định”.*

Thực hiện theo điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *‟Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.*

Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách*: “3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ...”.*

Khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:*

*4. Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.”*

Việc hỗ trợ học phí là chính sách ưu việt đặc thù của riêng thành phố do đó nên chưa có cơ sở pháp lý để thực hiện. Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân Thành phố có nhiệm vụ bảo đảm nguồn kinh phí để hỗ trợ học phí; Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

Để có cơ sở pháp lý bố trí nguồn ngân sách thành phố triển khai thực hiện bảo đảm nguồn kinh phí để hỗ trợ học phí năm học 2023-2024 trên địa bàn Thành phố, việc xây dựng Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 là đúng thẩm quyền và là yêu cầu cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích:**

 Để phù hợp tình hình thực tiễn trong bối cảnh kinh tế suy giảm, giá cả tăng cao, đồng thời kịp thời hỗ trợ, ổn định và chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới cũng như tại Việt Nam làm nhiều doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố đã thu hẹp sản xuất hoặc giải thể dẫn đến nhiều người lao động thất nghiệp.

 **2. Quan điểm xây dựng**

Phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Thành phố.

 Đảm bảo trình tự, thủ tục về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

 **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024.

**2. Đối tượng áp dụng**

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập (trừ học sinh tiểu học), học viên giáo dục thường xuyên đang học tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông ngoài công lập (trừ học sinh tiểu học) đang học tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không bao gồm các học sinh đang học tại cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

**1. Chính sách 1: Hỗ trợ phần học phí chênh lệch giữa mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 so với mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh mầm non, trung học phổ thông; hỗ trợ 100% mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh trung học cơ sở.**

**1.1. Mục tiêu**

Góp phần bình ổn giá, bảo đảm an sinh xã hội, kịp thời hỗ trợ, ổn định và chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân thành phố do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế. Trên cơ sở đó, khuyến khích và tạo điều kiện cho các đối tượng học sinh có điều kiện được đi học, tạo hiệu ứng lan toả tới các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố *“Đảm bảo không để một học sinh nào nghỉ bỏ học vì điều kiện kinh tế không có khả năng đóng học phí”* tạo được đồng thuận của các tầng lớp xã hội.

**1.2. Nội dung của chính sách**

Đề nghị xây dựng chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 như sau:

 1.2.1. Mức hỗ trợ

|  |  |
| --- | --- |
| **Cấp học** | **Mức hỗ trợ học phí** **(***đồng/học sinh/tháng)* |
| **Nhóm 1** | **Nhóm 2** |
| Nhà trẻ | 100.000 | - |
| Mẫu giáo  | 140.000 | - |
| Trung học cơ sở  | 300.000 | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở | 300.000 | 100.000 |
| Trung học phổ thông | 180.000 | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học phổ thông | 180.000 | 100.000 |

+ **Nhóm 1**: Học sinh học tại các trường ở Thành phố Thủ Đức và các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân.

+ **Nhóm 2**: Học sinh học tại các trường ở các huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè và Cần Giờ.

Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị quyết này với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì chỉ được hưởng theo một mức hỗ trợ cao nhất.

1.2.2. Thời gian áp dụng: 9 tháng năm học 2023 – 2024.

**1.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

1.3.1. Giải pháp thực hiện:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức hướng dẫn các thủ tục để nhận kinh phí hỗ trợ học phí, triển khai thực hiện theo phân cấp quản lý; giao Sở Tài chính phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán, bố trí kinh phí và hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán theo quy định.

Về phương thức thực hiện thanh toán hỗ trợ học phí:

- Sở Giáo dục và Đào tạo phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và thực hiện chi trả cho các đối tượng được hưởng chế độ đang theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn theo phân cấp quản lý (chi trả thông qua các cơ sở giáo dục).

- Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ đức và các quận, huyện giao và phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở mầm non, phổ thông công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên; giao và phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ học phí cho phòng giáo dục và đào tạo để chi trả cho các đối tượng được hưởng chế độ đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập trên địa bàn theo phân cấp quản lý (chi trả thông qua các cơ sở giáo dục).

1.3.2. Lý do lựa chọn

Tại khoản 8, khoản 9 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định:

*“8. Học sinh trung học cơ sở ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền được miễn học phí từ năm học 2022 - 2023 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2022).*

*9. Học sinh trung học cơ sở không thuộc đối tượng quy định tại khoản 8 Điều này được miễn học phí từ năm học 2025 - 2026 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2025).”*

Chính sách này vận dụng chính sách hỗ trợ học phí đã thực hiện cho năm học 2022-2023 theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố nhưng có điểm mới là đề xuất áp dụng sớm 02 năm so với lộ trình miễn học phí đối với học sinh trung học cơ sở quy định tại khoản 9 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ nêu trên.

So với năm học 2022-2023, chính sách này mở rộng mức hỗ trợ học phí đối với đối tượng là học sinh trung học cơ sở, mức hỗ trợ tăng từ 240.000 lên 300.000 đồng/học sinh/tháng (nhóm 1), từ 70.000 lên 100.000 đồng/học sinh/tháng (nhóm 2).

Lựa chọn chính sách là tiếp tục kế thừa chính sách hỗ trợ học phí của 2 năm học vừa qua đã nhận được sự ủng hộ, đồng thuận của xã hội; phù hợp với cân đối ngân sách thành phố; tạo tiền đề thực hiện lộ trình phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ cũng như thể hiện rõ sự quan tâm đầu tư của Thành phố cho giáo dục, là thành phố đi đầu trong các chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí, đảm bảo chất lượng giáo dục và cơ hội học tập cho mọi người dân.

**2. Chính sách 2: Hỗ trợ phần học phí chênh lệch giữa mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 so với mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố.**

**2.1. Mục tiêu**

Góp phần bình ổn giá, bảo đảm an sinh xã hội, kịp thời hỗ trợ, ổn định và chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân thành phố do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế. Trên cơ sở đó, khuyến khích và tạo điều kiện cho các đối tượng học sinh có điều kiện được đi học, tạo hiệu ứng lan toả tới các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố *“Đảm bảo không để một học sinh nào nghỉ bỏ học vì điều kiện kinh tế không có khả năng đóng học phí”* tạo được đồng thuận của các tầng lớp xã hội.

**2.2. Nội dung của chính sách**

Đề nghị xây dựng chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 như sau:

 2.2.1. Mức hỗ trợ

|  |  |
| --- | --- |
| **Cấp học** | **Mức hỗ trợ học phí** **(***đồng/học sinh/tháng)* |
| **Nhóm 1** | **Nhóm 2** |
| Nhà trẻ | 100.000 | - |
| Mẫu giáo  | 140.000 | - |
| Trung học cơ sở  | 240.000 | 70.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở | 240.000 | 70.000 |
| Trung học phổ thông | 180.000 | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học phổ thông | 180.000 | 100.000 |

+ **Nhóm 1**: Học sinh học tại các trường ở Thành phố Thủ Đức và các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân.

+ **Nhóm 2**: Học sinh học tại các trường ở các huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè và Cần Giờ.

Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị quyết này với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì chỉ được hưởng theo một mức hỗ trợ cao nhất.

2.2.2. Thời gian áp dụng: 9 tháng năm học 2023 – 2024.

**2.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

2.3.1. Giải pháp thực hiện:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức hướng dẫn các thủ tục để nhận kinh phí hỗ trợ học phí, triển khai thực hiện theo phân cấp quản lý; giao Sở Tài chính phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán, bố trí kinh phí và hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán theo quy định.

Về phương thức thực hiện thanh toán hỗ trợ học phí:

- Sở Giáo dục và Đào tạo phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và thực hiện chi trả cho các đối tượng được hưởng chế độ đang theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn theo phân cấp quản lý (chi trả thông qua các cơ sở giáo dục).

- Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ đức và các quận, huyện giao và phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở mầm non, phổ thông công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên; giao và phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ học phí cho phòng giáo dục và đào tạo để chi trả cho các đối tượng được hưởng chế độ đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập trên địa bàn theo phân cấp quản lý (chi trả thông qua các cơ sở giáo dục).

2.3.2. Lý do lựa chọn

Chính sách này vận dụng nguyên bản chính sách hỗ trợ học phí đã thực hiện cho năm học 2022-2023 theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC**

**1. Dự toán kinh phí** *(Biểu dự toán kinh phí thực hiện chính sách kèm theo Tờ trình)*

- Chính sách 1: Dự toán kinh phí thực hiện chính sách là **1.807 tỷ đồng**. Trong đó, kinh phí thực hiện miễn học phí cho học sinh trung học cơ sở là 1.114 tỷ đồng (Công lập: 1.053 tỷ đồng, Ngoài công lập: 61 tỷ đồng).

- Chính sách 2: Dự toán kinh phí thực hiện chính sách là **1.574** **tỷ đồng**.

Dự trù kinh phí nêu trên căn cứ theo số lượng thống kê tại thời điểm đầu năm học 2023-2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Việc thanh, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đặc thù quy định về chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024 nêu trên phải ***căn cứ số học sinh thực tế và số tháng học sinh thực học tại các cơ sở giáo dục (tối đa không quá 9 tháng/năm học)****.*

**2. Nguồn kinh phí:** Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

 Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo phương án chọn là ***Chính sách 1: Hỗ trợ phần học phí chênh lệch giữa mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 so với mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh mầm non, trung học phổ thông; hỗ trợ 100% mức học phí áp dụng theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố đối với học sinh trung học cơ sở***.

Ủy ban nhân dân Thành phố dự kiến trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 tại kỳ họp lần thứ mười ba, Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X vào tháng 12 năm 2023.

 Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học
2023 – 2024.

 Kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

 Hồ sơ trình kèm theo bao gồm:

*(1) Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động.*

*(2) Phụ lục tổng hợp các ý kiến đóng góp của các Sở ngành và quận-huyện.*

*(3) Đề cương chi tiết Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024.*

*(4) Công văn số …/MTTQ-BTT ngày … tháng … năm 2023 của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh về góp ý dự thảo Nghị quyết.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên *(Kèm hồ sơ)*; - Văn phòng ĐĐBQH& HĐND TP;- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND.TP;- TTUB: CT, các PCT;- VPUB: CVP, PVP/VX;- Phòng VX, TH;- Lưu: VT, (VX/VN). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Dương Anh Đức**  |